

KIÊN GIANG PHÁT HUY TINH THẦN VÀ GIÁ TRỊ LỊCH SỬ CỦA ĐẠI THẮNG MÙA XUÂN 1975 VÀO SỰ NGHIỆP ĐỔI MỚI VÌ MỤC TIÊU DÂN GIÀU, NƯỚC MẠNH

TRƯƠNG QUỐC TUẤN *

Đối với Đảng bộ, quân và dân Kiên Giang, sau 35 năm nhìn lại, những bài học về ý nghĩa của Đại thắng mùa Xuân năm 1975 vẫn còn nguyên giá trị một dấu son lịch sử và mở ra kỷ nguyên mới đối với Kiên Giang đang cùng cả nước phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội X của Đảng, từng bước hội nhập sâu, rộng với nền kinh tế thế giới, góp phần xây dựng đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn như lời căn dặn của Bác Hồ kính yêu.

Đại thắng mùa Xuân 1975, mở ra kỷ nguyên mới đối với Kiên Giang

Hơn một phần ba thế kỷ đã đi qua, kể từ sau Đại thắng mùa Xuân 1975, Đảng bộ, quân và dân Kiên Giang càng nhận rõ rằng trong lịch sử hàng nghìn năm đấu tranh dựng nước và giữ nước của dân tộc, cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975 mà đỉnh cao là thắng lợi của chiến dịch Hồ Chí Minh kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước là một trong những chiến công vĩ đại nhất, chói lọi nhất - "Chiến thắng của trí tuệ, bản lĩnh và ý chí Việt Nam".

Để có được hòa bình độc lập tự do, có được cuộc sống yên bình như ngày hôm nay,

dân tộc ta nói chung, nhân dân Kiên Giang nói riêng đã phải trải qua sự hy sinh mất mát đau thương lớn lao. Dù chiến tranh đã qua đi 35 năm, nhưng nỗi niềm đau thương vẫn còn đè nặng trong lòng biết bao bà mẹ, người vợ, biết bao gia đình có người thân nằm xuống cho đất nước ta nở hoa độc lập. Trong 2 cuộc kháng chiến cứu nước, Kiên Giang có trên 13 ngàn cán bộ, chiến sĩ và trên 100 ngàn đồng bào đã vĩnh viễn nằm xuống vì độc lập, tự do của Tổ quốc và hàng chục ngàn thương binh, bệnh binh. Đặc biệt, kẻ thù đã xây dựng ở Phú Quốc một trại giam lớn ở miền Nam, có lúc chúng đã giam cầm, tra tấn đã

* Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Kiên Giang

man trên 40 ngàn cán bộ chiến sĩ, thủ tiêu hơn 5 ngàn người, trong đó có hơn 4 ngàn người chưa tìm được hài cốt.

Trong ngày vui đại thắng, biết bao người cha, người mẹ, người vợ với những dòng nước mắt tuôn trào không còn gặp lại con, chồng mình trong đoàn quân chiến thắng trở về! Với sự hy sinh oanh liệt vẻ vang đó, Kiên Giang có 57 tập thể, 28 cá nhân được Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, 461 bà mẹ được phong tặng và truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng, hơn 22 ngàn tập thể và cá nhân được tặng thưởng 38 ngàn huân, huy chương các loại; có 30 ngàn gia đình có công với cách mạng. Đó là những biểu tượng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng, là tấm gương sáng ngời truyền thống kiên cường bất khuất của Đảng bộ và quân dân tỉnh Kiên Giang góp phần làm nên chiến công Đại thắng mùa Xuân 1975 của dân tộc.

So với nhân dân cả nước, đồng bào và chiến sĩ tỉnh Kiên Giang chưa được trọn vẹn hưởng niềm vui ngày hòa bình độc lập 30-4-1975. Súng chưa kịp rời tay, ngày 4-5-1975, Khmer Đỏ đã tấn công đảo Phú Quốc, sáu ngày sau, ngày 10-5-1975, chúng đánh chiếm và tấn công, tàn sát, giết hại dã man hơn 500 dân thường đảo Thổ Chu. Quân và dân Kiên Giang lại phải đối phó ngay với cuộc chiến tranh biên giới Tây Nam của Tổ quốc: Đảng bộ và nhân dân tỉnh Kiên Giang lại một lần nữa góp sức đi tiên phong cùng cả nước bảo vệ toàn vẹn vùng biển, hải đảo và biên cương thiêng liêng của Tổ quốc. Những năm tháng sau đó, quân và dân Kiên Giang còn phải chịu thêm nhiều hy sinh, gian khổ để thực hiện nghĩa vụ quốc tế cao cả, giúp nhân dân Cam-pu-chia thoát khỏi họa diệt chủng, hồi sinh dân tộc.

Năm tháng qua đi, thắng lợi của nhân dân ta trong Đại thắng mùa Xuân năm 1975 mà đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh đi vào lịch sử như một bản anh hùng ca sống mãi trong sự nghiệp cách mạng của dân tộc ta nói chung và của nhân dân Kiên Giang nói riêng.

Là một tỉnh căn cứ cách mạng của Trung ương cục Miền Nam, trải qua những năm tháng chiến tranh ác liệt, chứng kiến cảnh đất nước hai miền chia cắt, nhân dân Kiên Giang càng thấy rõ ý nghĩa to lớn của chiến thắng 30-4 và những giá trị của những năm tháng hòa bình và sự thống nhất toàn vẹn Tổ quốc. Vì thế, mỗi người dân Kiên Giang càng quý trọng những ngày tháng hôm nay, càng trân trọng những thành quả có được sau gần 25 năm đất nước đổi mới. Chiến tranh càng lùi xa, Đảng bộ, quân và dân Kiên Giang càng ý thức được trách nhiệm phải gìn giữ và phát huy tối đa giá trị tinh thần mà Đại thắng mùa Xuân năm 1975 đã mang lại, để dân tộc Việt Nam mãi mãi trường tồn, hòa bình và thịnh vượng.

Phát huy bài học chiến thắng 30-4, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh

Kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, cả nước bước vào xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Trong bối cảnh chung của đất nước, sau ngày Miền Nam giải phóng, Kiên Giang có điểm xuất phát rất thấp trên tất cả các mặt do hậu quả chiến tranh để lại. Kinh tế nông nghiệp lạc hậu, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội yếu kém, trình độ dân trí thấp, tỷ lệ nghèo đói và tăng dân số rất cao, lại phải đương đầu trực tiếp với chiến tranh biên giới

Tây Nam, cùng với hậu quả của những sai lầm, khuyết điểm trong thời kỳ đầu cải tạo xã hội chủ nghĩa..., đã làm cho Kiên Giang vốn đã có nhiều khó khăn, lại càng khó khăn hơn. Nhưng với tinh thần chiến thắng 30-4 đã và đang cổ vũ Đảng bộ, quân và dân Kiên Giang trong công cuộc phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc. Ý chí quyết chiến quyết thắng của tinh thần Đại thắng mùa Xuân năm 1975 đã và đang thôi thúc nhân dân Kiên Giang không cam chịu cảnh nghèo nàn, lạc hậu, chậm phát triển. Tinh sáng tạo, táo bạo, bất ngờ, tranh thủ thời cơ của Đại thắng mùa Xuân 1975 đã giúp Đảng bộ và nhân dân Kiên Giang biến thách thức thành cơ hội, xoay chuyển tình thế, vượt lên khó khăn, ổn định kinh tế trong những giai đoạn khó khăn nhất.

Nhìn lại những năm sau giải phóng 1975, so với thời điểm hiện tại, cho thấy sự phát triển tiến bộ vượt bậc của Kiên Giang trên tất cả các lĩnh vực. Tỷ trọng đóng góp vào kinh tế cả nước ngày càng tăng. Tổng sản phẩm (GDP) tăng bình quân giai đoạn 1986 - 2000 là 9,26%/năm, giai đoạn 2001 - 2005 là trên 11%; Năm 2009, trong điều kiện chịu ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu, nhưng tốc độ tăng trưởng kinh tế vẫn đạt 9,1%. GDP bình quân đầu người cuối năm 2009 đạt 1.078 USD, tăng gần 8 lần so với năm 1986. Các thành phần kinh tế có bước chuyển phù hợp với cơ chế thị trường, là điều kiện thuận lợi thúc đẩy kinh tế - xã hội tiếp tục phát triển nhanh, vững chắc trong giai đoạn mới, đặc biệt là từ sau Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ VIII đến nay.

Sản xuất nông nghiệp có những bước phát triển vượt bậc, từ chỗ nền sản xuất nông nghiệp còn mang nặng độc canh, quảng canh, sản xuất phụ thuộc vào thiên nhiên,

năng suất thấp (năm 1976 năng suất chỉ đạt 1,96 tấn/ha), do áp dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật, thâm canh, tăng vụ, năng suất đạt trên 10 tấn/ha/năm và sản lượng lương thực năm 2009 đạt gần 3,4 triệu tấn, tăng gần 9 lần so với những năm đầu giải phóng và gần 5 lần so với năm 1986.

Kinh tế thủy sản là thế mạnh thứ hai sau nông nghiệp và là ngành có khả năng tạo ra sản phẩm hàng hóa giá trị cao. Với 200 km bờ biển và 63.000 km² ngư trường, cùng với việc chuyển đổi mô hình sản xuất tôm - lúa đã tạo ra nguồn lợi thủy sản phong phú. Sản lượng khai thác và nuôi trồng năm 2009 đạt gần 430 ngàn tấn, tăng gần 10 lần so năm 1976 và gần 5 lần so với năm 1986; số lượng tàu thuyền cũng tăng lên đáng kể, từ 2.227 chiếc năm 1976 đến nay toàn tỉnh có trên 11.000 chiếc. Hệ thống cảng cá được đầu tư xây dựng với quy mô lớn nhất trong các tỉnh có nghề cá của cả nước.

Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được tập trung đầu tư và có bước phát triển nhanh. Tổng vốn đầu tư phát triển năm 2009 đạt 10.550 tỉ đồng, chiếm gần 34% GDP. Cùng với chăm lo phát triển kinh tế, Đảng bộ tỉnh luôn chú trọng quan tâm cải thiện đời sống khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo. Công tác xóa đói, giảm nghèo, giải quyết việc làm cho người lao động đã được các cấp ủy, chính quyền quan tâm thường xuyên, tỷ lệ hộ nghèo năm 1976 chiếm trên 50%, đến nay còn 7,45%; hàng năm tạo việc làm trên 20.000 lao động. Phong trào đền ơn đáp nghĩa, hỗ trợ cho người nghèo, đồng bào dân tộc,... đã trở thành việc làm thường xuyên của cả hệ thống chính trị. Các thân nhân liệt sĩ, thương bệnh binh, cán bộ lão thành cách mạng, mẹ Việt Nam Anh hùng; các cựu chiến binh,...

được quan tâm chăm sóc và tạo điều kiện để ổn định cuộc sống, tiếp tục cống hiến và đóng góp vào sự phát triển của tỉnh. Sự nghiệp giáo dục và đào tạo được tập trung đầu tư lớn cho việc xây dựng cơ sở vật chất trường lớp, đào tạo đội ngũ giáo viên, nâng cao chất lượng giáo dục. Quốc phòng - an ninh luôn được giữ vững và tăng cường, vùng biển và biên giới Tây Nam của Tổ quốc được củng cố vững chắc hơn. Hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở tiếp tục được kiện toàn; vai trò lãnh đạo cấp ủy, hiệu lực quản lý của chính quyền các cấp từng bước được nâng lên. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân hoạt động có hiệu quả thiết thực.

Đảng bộ Kiên Giang luôn xác định phát triển kinh tế là nhiệm vụ trung tâm, công tác xây dựng Đảng là then chốt. Trước năm 1975, trong điều kiện chiến tranh, từ vài đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy với hơn 3.000 đảng viên, đến nay đã có 20 đảng bộ trực thuộc, với 689 tổ chức đảng cơ sở và hơn 31.000 đảng viên. Năm 2009, tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh đạt trên 82%, đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ chiếm 72% và có gần 7.200 cán bộ có trình độ đại học và trên đại học, tăng gần 6 lần so năm 1979.

Những thành tựu mà Đảng bộ và nhân dân Kiên Giang có được hôm nay bắt nguồn từ những giá trị lịch sử của Đại thắng mùa Xuân 1975 mở ra kỷ nguyên hòa bình, độc lập, tự do và chủ nghĩa xã hội; là sự tin tưởng và lòng trung thành tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng và Bác Hồ kính yêu; là sự đồng tâm hiệp lực giữa Đảng với dân, dân với Đảng; cùng với đường lối đổi mới của Đảng hợp quy luật, hợp lòng dân được Đảng bộ vận dụng cụ thể hóa phù hợp với điều kiện của tỉnh, đã động viên cổ vũ các tầng lớp

nhân dân, cán bộ, chiến sĩ và các cấp, các ngành trong tỉnh kiên trì quyết tâm vượt qua khó khăn thử thách, phát triển kinh tế - xã hội vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh.

Tự hào về Đại thắng mùa Xuân 1975 và những thành tích đạt được trong 25 năm đổi mới, Đảng bộ Kiên Giang cũng nghiêm khắc thừa nhận rằng so với điều kiện, thời cơ, tiềm năng và lợi thế của tỉnh thì những kết quả đạt được chưa tương xứng, nhiều mặt vẫn còn hạn chế, yếu kém. Kinh tế tăng trưởng nhưng chưa ổn định, cơ cấu kinh tế chuyển dịch còn chậm; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội tuy đã được tập trung đầu tư, nhưng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu phát triển; năng suất, chất lượng sản phẩm, sức cạnh tranh kém, thị trường tiêu thụ nông, hải sản còn khó khăn. Văn hóa - xã hội còn nhiều vấn đề phải tập trung giải quyết, như việc làm, xóa đói, giảm nghèo, nông dân không đất sản xuất, tình trạng thiếu giáo viên, phòng học; vệ sinh môi trường, dịch bệnh, tệ nạn xã hội. Quốc phòng - an ninh được tăng cường nhưng chưa tương xứng yêu cầu tình hình mới. Hệ thống chính trị ở từng cấp một số mặt còn tồn tại, yếu kém; quyền dân chủ của nhân dân chưa được phát huy đúng mức. Đó là những vấn đề đặt ra đòi hỏi toàn Đảng bộ, chính quyền các cấp cần tập trung giải quyết khắc phục trong thời gian tới nhằm đưa Kiên Giang phát triển nhanh hơn, trở thành “đầu tàu” kinh tế của vùng kinh tế trọng điểm đồng bằng sông Cửu Long như Quyết định số 492/QĐ-TTg ngày 16-4-2009 của Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt.

Con đường tiến lên phía trước lúc nào cũng đan xen cả những thuận lợi, thời cơ và khó khăn, thách thức. Đảng bộ và nhân dân Kiên Giang xác định, trong bất kỳ khó khăn

nào cũng phải kiên quyết giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa. Với tinh thần thần tốc của Đại thắng mùa Xuân năm 1975, hơn lúc nào hết, nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân tỉnh Kiên Giang là phải phấn đấu vượt qua khó khăn thử thách, tận dụng thời cơ thuận lợi, đẩy lùi nguy cơ, tiếp tục thực hiện thắng lợi 2 nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng Kiên Giang trở thành một tỉnh “đầu tàu” kinh tế của vùng kinh tế trọng điểm đồng bằng sông Cửu Long có công nghiệp, cơ sở vật chất - kỹ thuật hiện đại, cơ cấu kinh tế hợp lý, quan hệ sản xuất tiên tiến, phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất, đời sống vật chất tinh thần cao, quốc phòng - an ninh vững mạnh. Đó không chỉ là nhiệm vụ, là mục tiêu, mà còn là sự thể hiện trách nhiệm và tình cảm của mỗi người dân Kiên Giang hôm nay đối với thể hệ trước đã hy sinh xương máu, sức lực, giành thắng lợi trong Đại thắng mùa Xuân năm 1975 đem lại độc lập tự do, ấm no hạnh phúc cho nhân dân trong tỉnh như ngày hôm nay.

Để thực hiện được điều đó, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Kiên Giang đã phát động phong trào thi đua yêu nước, với nhiều việc làm cụ thể, thiết thực từ nay đến hết năm 2010, phấn đấu nỗ lực thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội X của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ VIII đã đề ra, đó là:

Tập trung triển khai, cụ thể hóa các chủ trương chỉ đạo của Trung ương và Chính phủ sát hợp với tình hình của tỉnh về ngăn chặn suy giảm kinh tế, đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định, hợp lý. Vận dụng linh hoạt các chủ trương

của Chính phủ, tranh thủ nguồn vốn kích cầu, vốn đầu tư của các thành phần kinh tế đẩy mạnh đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội.

Thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội X của Đảng đã được cụ thể hóa trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ VIII. Tập trung khai thác có hiệu quả các tiềm năng, lợi thế, nguồn nhân lực để tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững. Đẩy mạnh sự nghiệp giáo dục và đào tạo. Tập trung giải quyết những vấn đề dân sinh bức xúc, bảo đảm an sinh xã hội, không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân. Tăng cường quốc phòng, an ninh; bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, lãnh hải thiêng liêng của Tổ quốc trên địa bàn tỉnh.

Tăng cường công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Thực hiện có kết quả cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí quan liêu và những biểu hiện tiêu cực trong Đảng bộ, trong xã hội; nâng cao chất lượng thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; chuẩn bị tốt về chính trị, tư tưởng, tổ chức cho việc tiến hành thắng lợi đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng.

Thực hiện tốt những vấn đề cụ thể thiết thực đó chính là thể hiện tinh thần yêu nước, là góp phần tích cực phấn đấu vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”, là đáp lại sự hy sinh của biết bao thế hệ đã ngã xuống vì độc lập, tự do cho Tổ quốc trong Đại thắng mùa Xuân năm 1975. □